ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1752 /QĐ-UBND	*Đắk Lắk, ngày 21 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho Công ty cổ phần 484 thuê 66.630,7m^2 đất tại xã Ea Păl, huyện Ea Kar để khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường cung cấp cho Dự án thành phần 2 thuộc Dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 3/4/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Nghị quyết số 58/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1; Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 25/7/2022 của Chính phủ Triển khai Nghị quyết số 58/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1; Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ; Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 27/01/2024 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Công văn số 4181/VPCP-CN ngày 07/6/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắt trong việc giải quyết nguồn vật liệu phục vụ Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1 thuộc địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Công văn số 1411/BTNMT-ĐCKS ngày 18/3/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; Công văn số 4766/BTNMT-KSVN ngày 20/6/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ các Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc được áp dụng cơ chế đặc thù; Công văn số 5306/BTNMT-KSVN ngày 07/7/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ý kiến về khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ các Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc được áp dụng cơ chế đặc thù; Công văn số 1264/BTNMT-KSVN ngày 19/02/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ các dự án giao thông đã được Quốc hội cho phép áp dụng cơ chế đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 08/06/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 1021/QĐ-UBND ngày 26/05/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt điều chỉnh quy mô, địa điểm và số lượng dự án, công trình trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ea Kar; Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 14/5/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt chỉ tiêu quy hoạch đất cho hoạt động khoáng sản; đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Ea Kar;

Căn cứ Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 1089/QĐ-UBND ngày 09/04/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 1564/QĐ-UBND ngày 27/05/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Ea Kar;

Căn cứ Bản xác nhận số 1177/XN-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk xác nhận Khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị, kế hoạch và bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá thôn 6B, xã Ea Păl, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk để cung cấp cho Dự án thành phần 2 thuộc Dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1;

Xét hồ sơ thuê đất của Công ty cổ phần 484 tại Đơn xin thuê đất lập ngày 4/5/2024, đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 192/TTr-STNMT ngày 06/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho Công ty cổ phần 484 thuê 66.630,7m^2 *(Bằng chữ: Sáu mươi sáu nghìn sáu trăm ba mươi phẩy bảy mét vuông)* đất tại xã Ea Păl, huyện Ea Kar để khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường cung cấp cho Dự án thành phần 2 thuộc Dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1 được phê duyệt.

Vị trí, diện tích, ranh giới khu đất 66.630,7m^2 nêu trên theo Tờ trích lục bản đồ địa chính số 806/TL-VPĐKĐĐ-KTĐC do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh lập ngày 04/4/2024.

Hình thức sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

Thời hạn sử dụng đất: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến ngày 30/6/2027 *(theo thời hạn tại Bản xác nhận số 1177/XN-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh, trong đó: Thời gian khai thác đến hết ngày 31/12/2026; thời gian phục hồi môi trường dự kiến 06 tháng sau khi kết thức thời gian khai thác).*

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Cục Thuế tỉnh:

- Xác định đơn giá thuê đất cho Công ty cổ phần 484; thông báo cho Công ty cổ phần 484 thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định.

- Xem xét, truy thu nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với diện tích đất nêu trên kể từ ngày Công ty cổ phần 484 đưa đất vào sử dụng đến ngày Quyết định cho thuê đất của UBND tỉnh có hiệu lực thi hành (nếu có).

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định nội dung đề nghị UBND tỉnh cho Công ty cổ phần 484 thuê 66.630,7m^2 đất tại xã Ea Păl, huyện Ea Kar để khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường cung cấp cho Dự án thành phần 2 thuộc Dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1 tại Tờ trình số 192/TTr-STNMT ngày 06/6/2024.

- Ký Hợp đồng thuê đất với Công ty cổ phần 484 theo quy định.

- Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai hướng dẫn Công ty cổ phần 484 lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; cập nhập, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc bàn giao đất trên thực địa cho Công ty cổ phần 484 theo quy định.

3. Giao UBND huyện Ea Kar:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Mục 15 Bản xác nhận số 1177/XN-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh; Mục 2 Công văn số 3196/UBND-NNMT ngày 16/4/2024 của UBND tỉnh.

- Thường xuyên kiểm tra hoạt động cung cấp khoáng sản cho Dự án thành phần 2 thuộc Dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1 được phê duyệt của Công ty cổ phần 484, trường hợp Công ty cổ phần 484 cung cấp vật liệu cho các công trình khác thì xử lý nghiêm theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát Công ty cổ phần 484 trong việc chấp hành pháp luật về đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường, các nội dung tại Bản xác nhận số 1177/XN-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh, ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về các nội dung liên quan; phát hiện, xử lý kịp thời vi phạm pháp luật *(đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường ...)* theo quy định.

4. Giao Ban quản lý dự án 6 - Bộ giao thông Vận tải:

Thực hiện nghiêm, đầy đủ các nội dung tại Bản xác nhận số 1177/XN-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh; Mục 1 Công văn số 3196/UBND-NNMT ngày 16/4/2024 của UBND tỉnh.

5. Công ty cổ phần 484 có trách nhiệm:

- Sử dụng đúng mục đích, ranh giới, diện tích khu đất được cho thuê; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định; chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật đất đai, pháp luật và các pháp luật khác có liên quan khi sử dụng đất.

- Thực hiện nghiêm, đầy đủ các nội dung quy định tại Mục 14 Bản xác nhận số 1177/XN-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 3196/UBND-NNMT ngày 16/4/2024 của UBND tỉnh.

- Liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để ký Hợp đồng thuê đất; lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, giải quyết theo quy định.

- Báo cáo thời điểm Công ty đưa đất vào sử dụng gửi về Cục thuế tỉnh Đắk Lắk để xem xét, truy thu nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định *(nếu có)*.

6. Giao Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công nghệ và Cổng thông tin điện tử tỉnh) đăng tải Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk theo quy định.

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Ea Kar; Chủ tịch UBND xã Ea Păl, huyện Ea Kar; Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai; Giám đốc Ban quản lý dự án 6 - Bộ giao thông Vận tải; Giám đốc Công ty cổ phần 484 và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các Phòng: TH, KT, CN;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (_7b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Nguyễn Thiên Văn